TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **45**/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: **1. Anh Nguyễn Thượng S, sinh năm 1974;**

2. Chị Lê Thị Phương N, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: KĐT A, phường T, quận N, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thượng S và chị Lê Thị Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- ***Về con chung:*** Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương G, sinh ngày 29/11/2008. Giao cháu Nguyễn Phương G cho chị Lê Thị Phương N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thượng M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 04 năm 2018 cho đến khi cháu Nguyễn Phương G trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Anh Nguyễn Thượng M có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thượng S tự nguyện nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp tại biên lai số AK/2010/0007623 ngày 08 tháng 03 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh S đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đ, Quận C, TP. Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 265 ngày 29/12/2007, quyển số 01);
- Các đương sự;
- Lưu HS, V.Phòng.

Thẩm phán

Đặng Thu Phương